TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày: 09/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Báu.

Bà Nguyễn Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tâm - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 07/2019/ QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 và Quyết định Hoãn phiên tòa số: 03/2019/HSST-QĐ ngày 19 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. LÊ THỊ Đ, sinh năm: 1987 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn M 2, xã Nh, huyện H, tỉnh Ninh Thuận; chỗ ở hiện nay: Thôn Th, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh Th và bà Nguyễn Thị H; có chồng và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo đang tại ngoại. (Có mặt)

2. LÝ VĂN L, sinh năm: 1985 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn Th, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn Đ và bà Nguyễn Thị Ngọc B; có vợ và 04 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo đang tại ngoại. (Có mặt)

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Thanh Ph, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Thôn Th, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Ngọc Ph (Bảy), sinh năm: 1982; nơi cư trú: Thôn Th, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

3. Anh Lê Văn H (Thính), sinh năm: 1984; nơi cư trú: Thôn Th, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

4. Ông Đào Thanh Ph (Trắng), sinh năm: 1972; nơi cư trú: Thôn Th, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

5. Anh Lê Nguyên Văn Đ, sinh năm: 1994; nơi cư trú: Thôn Th, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

6. Anh Trương Như Nh, sinh năm: 1991; nơi cư trú: Thôn Th, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

7. Anh Dương Văn H (Chút), sinh năm: 1997; nơi cư trú: Thôn Th, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

8. Anh Bùi Ngọc M, sinh năm: 1988; nơi cư trú: Thôn Th, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

9. Ông Lê Thành Đ, sinh năm: 1979; nơi cư trú: Ấp T, xã G, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. (Vắng mặt)

10. Anh Võ Thành Đ, sinh năm: 1993; nơi cư trú: Thôn Th, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

11. Anh Lê Thành Th, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Thôn Th, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

12. Anh Huỳnh Q (Y), sinh năm: 1993; nơi cư trú: Thôn Th, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

13. Anh Nguyễn Văn D (Dưỡng), sinh năm: 1992; nơi cư trú: Thôn Th, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

14. Ông Nguyễn Ph, sinh năm: 1968; nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

15. Anh Nguyễn Thành V, sinh năm: 1990; nơi cư trú: Thôn Th, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

16. Ông Trần Anh H, sinh năm: 1972; nơi cư trú: Thôn Th, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian diễn ra giải bóng đá FiFa World Cup 2018 từ ngày 14/6/2018 đến ngày 15/7/2018, Lê Thị Đ trình chiếu trên tivi các trận đấu bóng đá ở quán cà phê, giải khát tại nhà mình ở thôn Th, xã D nhằm thu hút khách đến xem uống cà phê, nước giải khát, khi khách có nhu cầu cá độ bóng đá, Đ trực tiếp ghi và nhận tiền cá cược. Đ sử dụng 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime màu đen, gắn hai thẻ sim số 0121.2895.505 & số 0120.741.393901 và 01 điện thoại di động Oppo Neo3 màu trắng, có gắn thẻ sim số 0933.253.578 để liên lạc giao dịch cá độ. Khi có người trực tiếp đến cá độ hoặc nhắn tin qua điện thoại thì Đ thông tin cho họ biết tỷ lệ kèo, tiền thắng thua. Với những người trực tiếp đến cá độ thì Đ dùng các tờ giấy học sinh ô ly nhỏ ghi hình thức cá cược: Tỷ số, tài-xỉu hoặc kèo trên-dưới, số tiền cược rồi đưa cho người cá độ giữ, Đ sao chép lại nội dung cá độ với những người này vào tờ giấy lưu lại để làm căn cứ xác nhận việc cá độ. Đối với những người cá độ qua tin nhắn nếu Đ đồng ý cá độ thì nhắn lại nội dung tin nhắn của các

con bạc gửi đến và thêm chữ "Ok" để xác nhận việc cá độ. Sau khi biết kết quả thắng thua, những người cá độ đến gặp Đ để thanh toán tiền cá độ. Các lần Đ cá độ với các con bạc cụ thể như sau:

I. Trận đấu giữa đội tuyển Bỉ gặp Anh diễn ra vào lúc 21 giờ ngày 14/7/2018: Kết quả trận đấu hiệp một, Bỉ thắng Anh:1-0; hiệp hai đang diễn ra thì bị bắt quả tang. Trận bóng đá này, Lê Thị Đ đã xác lập cá độ với các con bạc vào các tờ phơi và qua tin nhắn điện thoại như sau:

1. Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1992 trú tại thôn Th, xã D, cá cược 300.000 đồng kèo Bỉ và 200.000 đồng tỷ số, tổng số tiền cược là 500.000 đồng, đã đưa đủ tiền cho Đ. Số tiền đánh bạc là 500.000 đồng, tại tờ phơi ký hiệu số (1).

2. Nguyễn Ngọc Ph (Bảy), sinh năm 1982 trú tại thôn Th, xã D cá cược 100.000 đồng kèo Bỉ và 100.000 đồng xỉu, tổng số tiền cược là 200.000 đồng, đã đưa đủ tiền. Số tiền đánh bạc là 200.000 đồng, tại tờ phơi ký hiệu số (1).

3. Lê Văn H (Thính), sinh năm 1984 trú tại thôn Th, xã D cá cược 80.000 đồng tỷ số, đưa tiền trước 50.000 đồng, còn 30.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 80.000 đồng, tại tờ phơi ký hiệu số (1).

4. Đào Thanh Ph (Trắng), sinh năm 1973 trú tại thôn Th, xã D cá cược 400.000 đồng tỷ số và 600.000 đồng kèo Anh, tổng số tiền cược là 1.000.000 đồng, đã đưa đủ tiền. Số tiền đánh bạc là 1.000.000 đồng, tại tờ phơi ký hiệu số (1).

5. Lê Nguyên Văn Đ, sinh năm 1994 trú tại thôn Th, xã D cá cược 200.000 đồng tỷ số, đã đưa đủ tiền. Số tiền đánh bạc là 200.000 đồng, tại tờ phơi ký hiệu số (1, 6).

6. Trương Như Nh, sinh năm 1991 trú tại thôn Th, xã D cá cược 100.000 đồng tỷ số, chưa đưa tiền. Số tiền đánh bạc là 100.000 đồng, tại tờ phơi ký hiệu số (1 & 10).

7. Dương Văn H (Chút), sinh ngày 10/10/1997 trú tại thôn Th, xã D cá cược 70.000 đồng tỷ số, đã đưa đủ tiền. Số tiền đánh bạc là 70.000 đồng, tại tờ phơi ký hiệu số (1 & 11).

8. Lý Văn L, sinh ngày 29/5/1985 trú tại thôn Th, xã D cá cược 1.000.000 đồng tài, 900.000 đồng tỷ số, 500.000 đồng tài hiệp 1, tổng số tiền cược là 2.400.000 đồng, chưa đưa tiền. Số tiền đánh bạc tính theo quy định của pháp luật là 2.400.000 đồng, tại tờ phơi ký hiệu số (7 & 8).

9. Bùi Ngọc M, sinh năm 1988 trú tại thôn Th, xã D cá cược 200.000 kèo cả trận, 200.000 đồng kèo hiệp hai, 200.000 đồng tài hiệp một, 150.000 đồng xỉu hiệp hai và 420.000 đồng tỷ số, tổng số tiền cược là 1.170.000 đồng, chưa đưa tiền. Số tiền đánh bạc tính theo quy định của pháp luật là 1.170.000 đồng, tại tờ phơi ký hiệu số (1 & 9).

10. Lê Thành Đ, sinh năm 1979 trú tại ấp T, xã G, thành phố R, tỉnh Kiên Giang cá cược 200.000 đồng kèo Bỉ hiệp 2, đã đưa đủ tiền. Số tiền đánh bạc là 200.000 đồng, tại tờ phơi ký hiệu số (5).

11. Võ Thành Đ, sinh năm 1993 trú tại thôn Th, xã D cá cược 500.000 đồng kèo Bỉ, chưa đưa tiền. Số tiền đánh bạc là 500.000 đồng, qua tin nhắn ĐTDĐ, sim số 0125.432.7814 của Đ đến sim số 0933.2535.78 của Đ.

12. Lê Thành Th, sinh năm 1992 trú tại thôn Th, xã D cá cược 150.000 đồng tỷ số, 300.000 đồng kèo hiệp một, 50.000 đồng tỷ số, tiếp tục 60.000 đồng tỷ số và 200.000 đồng tài, tổng số tiền cược là 760.000 đồng, thắng kèo hiệp 1 được 210.000 đồng, chưa thanh toán tiền. Số tiền đánh bạc tính theo quy định của pháp luật là 970.000 đồng, qua tin nhắn điện ĐTDĐ sim số 0121.2927.259 của Th đến sim số 0121.2895.505 của Đ.

13. Huỳnh Q (Y), sinh năm 1993 trú tại thôn Th, xã D cá cược tỷ số với tổng số tiền cược là 910.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 910.000 đồng, qua tin nhắn ĐTDĐ sim số 094.226.9917 của Q đến sim số 01212895505 của Đ.

Đồ vật, tài liệu bắt quả tang thu giữ:

1. Thu của Lê Thị Đ: 01 bìa cuốn vở bên trong có ghi chữ và số, được đánh số thứ tự (1); 01 tờ giấy ô ly kích thước (13 x 15)cm có ghi chữ và số, được đánh số thứ tự (2); 01 mảnh giấy ô ly kích thước (7,4 x 10,2)cm có ghi chữ và số, được đánh số thứ tự (3); 01 mảnh giấy ô ly kích thước (10 x 7)cm có ghi chữ và số, được đánh số thứ tự (4); 06 mảnh giấy kích thước (10 x 7)cm còn trống, tất cả các tờ giấy có chữ ký, ghi họ tên của Lê Thị Đ; 01 viết bi mực đỏ không có nhãn hiệu; 01 điện thoại di động Oppo Neo3 màu trắng, gắn thẻ sim số 0933253578; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime màu đen, gắn 02 thẻ sim số 01212895505, 01207413939; 01 điện thoại di động Sony Xperia G3116, gắn thẻ sim số 0933022069 và số tiền mặt 5.270.000 đồng.

2. Thu của Đào Thanh Ph: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen loại X1 và số tiền mặt là 2.034.000 đồng.

3. Thu của Lê Thành Đ: 01 mảnh giấy ô ly kích thước (10 x 7)cm có ghi chữ và số, được đánh số thứ tự (5) và số tiền 125.000 đồng.

4. Thu của Lê Nguyên Văn Đ: 01 mảnh giấy kích thước (10 x 7)cm có ghi chữ và số, được đánh số thứ tự (6).

5. Thu của Lý Văn L: 01 mảnh giấy ô ly kích thước (15 x 7)cm có ghi chữ và số, được đánh số thứ tự (7); 01 mảnh giấy ô ly kích thước (10 x 7)cm có ghi chữ và số được đánh số thứ tự (8); 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL gắn thẻ sim số 01293042085 và số tiền 450.000 đồng.

6. Thu của Bùi Ngọc M: 01 mảnh giấy ô ly kích thước (10 x 7)cm có ghi chữ và số, được đánh số thứ tự (9) và số tiền 25.000 đồng.

7. Thu của Trương Như Nh: 01 mảnh giấy ô ly kích thước (10 x 7)cm có ghi chữ và số, được đánh số thứ tự (10) và số tiền 1.150.000 đồng.

Quá trình xác minh, cơ quan điều tra còn thu giữ đồ vật, tài sản do Huỳnh Q (Y) giao nộp: 01 điện thoại di động hiệu OPPO R7RF màu trắng, bị nứt màn hình; Dương Văn H giao nộp: 01 mảnh giấy ô ly kích thước (10 x 8)cm có ghi chữ và số, được đánh số thứ tự (11); Võ Thành Đ giao nộp: 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu WIKO màu đen, đã cũ.

Như vậy, trận bóng đá giữa đội tuyển Bỉ - Anh, Lê Thị Đ đã nhận cá độ với 13 người, tổng số tiền đánh bạc tính theo quy định của pháp luật là *8.300.000* đồng (*Tám triệu ba trăm nghìn đồng*), số tiền các con bạc đã đưa trước cho Đ là 2.220.000 đồng; số tiền các con bạc mang theo bị tạm giữ có cơ sở xác định sử dụng

vào mục đích đánh bạc là 575.000 đồng, trong đó Nh: 100.000 đồng, L: 450.000 đồng; M: 25.000 đồng.

II. Trận đấu giữa đội tuyển Croatia gặp Anh diễn ra lúc 01 giờ ngày 12/7/2018: Kết quả trận đấu, hai đội hòa nhau với tỷ số 1-1. Trận này, Lê Thị Đ đã xác lập cá độ với các con bạc vào các tờ phơi và qua tin nhắn điện thoại, cụ thể:

1. Nguyễn Văn D (Dưỡng), sinh năm 1992 trú tại thôn Th, xã D cá cược 200.000 đồng tỷ số, D thua 200.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 200.000 đồng, qua tin nhắn ĐTDĐ sim số 0121.444.1244 của D đến sim số 0120.741.3939 của Đ.

2. Nguyễn Ngọc Ph (Bảy), sinh năm 1982 trú tại thôn Th, xã D cá cược 200.000 đồng kèo, Bảy thua 100.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 200.000 đồng, tại tờ phơi ký hiệu số (2).

3. Võ Thành Đ, sinh năm 1993 trú tại thôn Th, xã D cá cược 120.000 đồng tỷ số, Đ thua 120.000 đồng. Số tiền đánh bạc là 120.000 đồng, tại tờ phơi ký hiệu số (2).

4. Lý Văn L, sinh ngày 29/5/1985 trú tại thôn Th, xã D cá cược tỷ số 400.000 đồng thua đủ, tài cả trận 1.500.000 đồng thua đủ, tài hiệp một: 1.000.000 đồng thua 850.000 đồng, kèo hiệp 1: 1.000.000 đồng, thua 600.000 đồng, tài hiệp hai: 1.000.000 đồng, thua đủ, kèo tàn hiệp hai: 500.000 đồng, thua đủ. Tổng số tiền cá cược là 5.400.000 đồng, số tiền thắng: 00 đồng, thua: 4.850.000 đồng, tại tờ phơi ký hiệu số (2, 3).

Như vậy trận bóng đá giữa đội tuyển Croatia-Anh, Lê Thị Đ nhận cá độ với 04 người, tổng số tiền đánh bạc tính theo quy định của pháp luật đối với Lê Thị Đ là *5.920.000* đồng, trận này Đ thắng, thu lợi số tiền là 5.270.000 đồng; số tiền đánh bạc của Lý Văn L trong trận bóng này, tính theo quy định của pháp luật là *5.400.000* đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 04/CT-VKSTN ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố các bị cáo Lê Thị Đ, Lý Văn L về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội ""Đánh bạc", do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Đ về tội "Đánh bạc". Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Mức án đối với bị cáo Lê Thị Đ từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Tuyên bố bị cáo Lý Văn L về tội "Đánh bạc". Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Mức án đối với bị cáo Lý Văn L từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Buộc Lê Thị Đ phải giao nộp số tiền thu lợi bất chính 5.270.000 đồng; tịch thu các đồ vật, tài sản của Đ dùng cho việc đánh bạc gồm: 01 điện thoại di động Oppo Neo3 màu trắng, có gắn thẻ sim số 0933253578; 01 điện

thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime màu đen, có gắn 02 thẻ sim số 01212895505, 01207413939; tịch thu số tiền 2.795.000 đồng của các con bạc dùng đánh bạc, để nộp vào ngân sách nhà nước. Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án. Tịch thu tiêu hủy 01 viết bi mực đỏ không có nhãn hiệu của Lê Thị Đ.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Trong thời gian diễn ra giải bóng đá FiFa World Cup năm 2018 từ ngày 14/6/2018 đến 15/7/2018, các bị cáo Lê Thị Đ, Lý Văn L đã tham gia đánh bạc với hình thức cá cược bóng đá (Kèo trên-dưới, tài-xỉu, tỉ số), ăn thua bằng tiền (Tiền Việt Nam). Tổng số tiền mà các bị cáo dùng để đánh bạc tính theo quy định của pháp luật, cụ thể: Bị cáo Đ là 14.220.000đ *(Mười bốn triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng)* và thu lợi bất chính là *5.270.000đ (Năm triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng)*; bị cáo L là 5.400.000đ *(Năm triệu bốn trăm nghìn đồng)*.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, xét vai trò của từng bị cáo được đánh giá như sau: Bị cáo Lê Thị Đ là người trực tiếp ghi, nhận tiền cá cược bóng đá và hai lần thực hiện hành vi đánh bạc, cụ thể: Lần 1, bị cáo Đ đã nhận cá cược với 13 con bạc, tổng số tiền đánh bạc tính theo quy định của pháp luật là 8.300.000 đồng; Lần 2, bị cáo Đ đã nhận cá cược với 04 con bạc, tổng số tiền đánh bạc tính theo quy định của pháp luật là 5.92000.000 đồng. Bị cáo Lý Văn L là người trực tiếp tham gia đánh bạc cùng với bị cáo Đ một lần, tổng số tiền là 5.400.000 đồng. Xét thấy hành vi nêu trên của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng và gây ảnh hưởng xấu đến dư luận trong nhân dân nên Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố các bị cáo Lê Thị Đ, Lý Văn L về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Thị Đ phạm tội 02 lần trở lên. Đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Lê Thị Đ tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính để sung vào Ngân sách Nhà nước. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt và chưa có tiền án, tiền sự.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước các tài sản và tiền mà bị cáo Lê Thị Đ và các con bạc dùng để đánh bạc gồm: 01 điện thoại di động Oppo Neo3 màu trắng, có gắn thẻ sim số 0933253578; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime màu đen, có gắn 02 thẻ sim số 01212895505, 01207413939; số tiền 2.795.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 viết bi mực đỏ không có nhãn hiệu. Buộc bị cáo Lê Thị Đ nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 5.270.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước. Hiện nay bị cáo Lê Thị Đ đã nộp số tiền 5.270.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Về xử lý vật chứng: Trả cho bị cáo Lê Thị Đ số tiền 3.050.000 đồng là tiền do bị cáo Đ dùng trong buôn bán nước giải khát; trả cho Đào Thanh Ph 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen loại X1, số tiền 2.034.000 đồng; trả cho Lê Thành Đ số tiền 125.000 đồng; trả cho Lý Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL gắn thẻ sim số 01293042085; trả cho Trương Như Nh số tiền 1.050.000 đồng; trả cho Huỳnh Q 01 điện thoại di động hiệu OPPO R7RF màu trắng, bị nứt màn hình; trả cho Võ Thành Đ 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu WIKO màu đen, đã cũ; trả cho Trần Anh H 01 điện thoại di động Sony Xperia G3116 gắn thẻ sim số 0933022069. Đây là tài sản không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tiến hành trả lại là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Ngoài 02 lần đánh bạc trên, bị cáo Lê Thị Đ khai nhận:

Bị cáo còn tham gia cá cược bóng đá với Nguyễn Ph (Năm), Nguyễn Thành V và Nguyễn Thanh Ph, tuy nhiên ngoài lời khai của bị cáo ra cũng như quá trình điều tra không đủ căn cứ chứng minh Ph, V, Ph tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý là có cơ sở. Riêng một người tên C (Không rõ địa chỉ, lai lịch cụ thể) mà bị cáo cá cược bóng đá qua mạng internet, Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tiến hành điều tra nhưng không có kết quả nên đề nghị tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là có cơ sở.

Bị cáo còn tham gia cá cược bóng đá với Đào Thanh Ph, Lê Thành Đ, Bùi Ngọc M, Trương Như Nh, Nguyễn Thanh Ph, Lê Văn H, Nguyễn Ngọc Ph (Bảy), Võ Thành Đ, Lê Thành Th, Huỳnh Q, Lê Nguyên Văn Đ, Dương Văn H, Nguyễn Văn D (Dưỡng), Nguyễn Thành V. Tuy nhiên số tiền mỗi lần cá cược dưới 5.000.000 đồng nên Cơ quan điều tra Công an huyện T chuyển xử lý hành chính là có cơ sở.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Đ phạm tội *"Đánh bạc"*. Xử phạt bị cáo Lê Thị Đ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm, kể từ ngày tuyên án (Ngày 09/5/2019). Giao bị cáo Lê Thị Đ cho Ủy ban nhân dân xã xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lý Văn L phạm tội *"Đánh bạc"*. Xử phạt bị cáo Lý Văn L 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án (Ngày 09/5/2019). Giao bị cáo Lý Văn L cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 viết bi mực đỏ không có nhãn hiệu (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T). Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Oppo Neo3 màu trắng, có gắn thẻ sim số 0933253578; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime màu đen, có gắn 02 thẻ sim số 01212895505, 01207413939 (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T) và số tiền 2.795.000đ *(Hai triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng)* theo Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số: 74, Lập ngày 13 tháng 3 năm 2019 tại Kho bạc Nhà nước huyện T. Buộc bị cáo Lê Thị Đ nộp số tiền 5.270.000đ *(Năm triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng)* để sung vào Ngân sách Nhà nước. Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.270.000đ *(Năm triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng)* mà bị cáo Lê Thị Đ đã nộp (Theo Biên lai thu tiền số 0003203 và số 0003205 ngày 07/3/2019 và ngày 11/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T) để thi hành án.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14. Buộc các bị cáo Lê Thị Đ, Lý Văn L mỗi người phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 09/5/2019).

(Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo Lê Thị Đ, Lý Văn L)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan điều tra CA huyện T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện T;
- CC T.H.A dân sự huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Tiến